

**LIÊN MINH HỢP TÁC XÃ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: **250** QĐ-LMHTXVN

Hà Nội, ngày **11** tháng **6** năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**về việc lập và gửi báo cáo định kỳ tình hình kinh tế tập thể, hợp tác xã và hoạt động của Liên minh Hợp tác xã tỉnh, thành phố**

**BAN CHẤP HÀNH LIÊN MINH HỢP TÁC XÃ VIỆT NAM**

Căn cứ Điều lệ Liên minh Hợp tác xã Việt Nam được Thủ tướng Chính phủ công nhận tại Quyết định số 105/QĐ-TTg ngày 24/01/2017;

Căn cứ Nghị quyết số 88/NQ-LMHTXVN ngày 22/3/2021 hội nghị Ban Chấp hành Liên minh Hợp tác xã Việt Nam lần thứ hai, khóa VI (nhiệm kỳ 2020-2025);

Xét đề nghị của Trưởng ban Chính sách và Phát triển hợp tác xã tại Tờ trình số 117/TTr-CSPT ngày 09/6/2021,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Liên minh Hợp tác xã các tỉnh, thành phố lập và gửi báo cáo định kỳ tình hình kinh tế tập thể, hợp tác xã và hoạt động Liên minh Hợp tác xã tỉnh, thành phố về Liên minh Hợp tác xã Việt Nam theo mẫu biểu kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.** Thời hạn nộp báo cáo (thời gian gửi Báo cáo được tính theo ngày đóng dấu trên bưu gửi):

- Đối với báo cáo tháng (Biểu 1): Gửi trước ngày 25 hàng tháng.
- Đối với báo cáo quý I (Biểu 2, 4): Gửi trước ngày 20 tháng cuối quý.
- Đối với báo cáo 6 tháng (Biểu 3, 4): Gửi trước ngày 10 tháng 6.
- Đối với báo cáo 9 tháng (Biểu 2, 4): Gửi trước ngày 10 tháng 9.
- Đối với báo cáo năm (Biểu 4, 5): Gửi trước ngày 05 tháng 12.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1120/QĐ-LMHTXVN ngày 26/10/2018 của Ban Chấp hành.

Thường trực Liên minh Hợp tác xã Việt Nam, Ủy viên Ban Thường vụ, Ban Chấp hành và Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã tỉnh, thành phố; Chánh Văn phòng, Trưởng Ban Chính sách và Phát triển hợp tác xã, Giám đốc Trung tâm thông tin tuyên truyền Liên minh Hợp tác xã Việt Nam và thủ trưởng các ban, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận: *ky*

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, CSPT.

**TM. BAN CHẤP HÀNH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Mạnh Cường**

**BÁO CÁO THÁNG....**  
**TÌNH HÌNH KINH TẾ TẬP THỂ, HỢP TÁC XÃ VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA**  
**LIÊN MINH HTX TỈNH, THÀNH PHỐ.....**

Chỉ tiêu	Mã chỉ tiêu	Đvt	Số lượng
<b>I. HỢP TÁC XÃ</b>			
<b>1. Số lượng Hợp tác xã</b>	<b>(1+2+3+4+5+6)</b>	<b>HTX</b>	
1.1. Tổng số HTX nông nghiệp	(1+2)	HTX	
- Số HTX nông nghiệp đang hoạt động	(1)	HTX	
- Số HTX nông nghiệp ngừng hoạt động	(2)	HTX	
1.2. Tổng số HTX phi nông nghiệp (Không bao gồm QTDND)	(3+4)	HTX	
- Số HTX phi nông nghiệp đang hoạt động	(3)	HTX	
- Số HTX phi nông nghiệp ngừng hoạt động	(4)	HTX	
1.3. Quỹ tín dụng nhân dân	(5+6)	QTDND	
- Số QTDND đang hoạt động	(5)	QTDND	
- Số QTDND ngừng hoạt động	(6)	QTDND	
<b>2. Số lượng HTX thành lập mới trong tháng</b>	<b>(7+8+9)</b>	<b>HTX</b>	
- HTX nông nghiệp được thành lập mới	(7)	HTX	
- HTX phi nông nghiệp (không bao gồm QTDND) được thành lập mới	(8)	HTX	
- QTDND được thành lập mới	(9)	QTDND	
<b>3. Số lượng HTX giải thể trong tháng</b>	<b>(10+11+12)</b>	<b>HTX</b>	
- HTX nông nghiệp bị giải thể	(10)	HTX	
- HTX phi nông nghiệp (không bao gồm QTDND) bị giải thể	(11)	HTX	
- QTDND bị giải thể	(12)	QTDND	
<b>II. TỔ HỢP TÁC (THT)</b>			
<b>1. Tổng số THT</b>	<b>(13+14)</b>	<b>THT</b>	
- THT nông nghiệp	(13)	THT	
- THT phi nông nghiệp	(14)	THT	
<b>2. Số THT được thành lập mới trong tháng</b>	<b>(15)</b>	<b>THT</b>	
<b>3. Số THT bị giải thể trong tháng</b>	<b>(16)</b>	<b>THT</b>	
<b>4. Số THT phát triển thành HTX trong tháng</b>	<b>(17)</b>	<b>THT</b>	
<b>III. LIÊN HIỆP HỢP TÁC XÃ (LHHTX)</b>			
<b>1. Tổng số LHHTX</b>	<b>(18+19)</b>	<b>LHHTX</b>	
- LHHTX nông nghiệp	(18)	LHHTX	
- LHHTX phi nông nghiệp	(19)	LHHTX	
<b>2. Số LHHTX được thành lập mới trong tháng</b>	<b>(20)</b>	<b>LHHTX</b>	
<b>3. Số LHHTX giải thể trong tháng</b>	<b>(21)</b>	<b>LHHTX</b>	
<b>IV. HOẠT ĐỘNG CỦA LIÊN MINH HTX</b>			
<b>1. Công tác tham mưu cho Cấp ủy, chính quyền ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ HTX, tham mưu ban hành văn bản chỉ đạo</b>			
- Triển khai chỉ đạo của Cấp ủy, chính quyền địa phương về cơ chế, chính sách hỗ trợ HTX	(22)	Văn bản	

Chỉ tiêu	Mã chỉ tiêu	Đvt	Số lượng
- Thành viên Ban Chỉ đạo đổi mới, phát triển KTTT, HTX	(23)	Thành viên	
- Thành viên Ban Chỉ đạo Chương trình MTQG			
+ Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới	(24)	Thành viên	
+ Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững	(25)	Thành viên	
+ Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030	(26)	Thành viên	
- Thành viên Ban Chỉ đạo khác (nêu cụ thể)	(27)	Thành viên	
<b>2. Tuyên truyền phát triển HTX và hoạt động của Liên minh HTX; phát triển thành viên của Liên minh HTX</b>			
- Tuyên truyền thông qua phương tiện truyền thông (báo đài, bản tin, website,...)	(28)	Tin, bài	
- Tuyên truyền thông qua các sự kiện (hội nghị, đào tạo, hội thảo,...)			
+ Số sự kiện	(29)	Sự kiện	
+ Số lượt người	(30)	Lượt	
+ Tổng kinh phí tuyên truyền phát triển HTX	(31)	Triệu đồng	
<b>3. Phát triển thành viên của Liên minh HTX</b>			
- Tổng số thành viên	(32)	Thành viên	
- Thành viên là HTX, LHHTX	(33)	HTX, LHHTX	
- Thành viên kết nạp mới trong tháng			
+ HTX, LHHTX	(34)	HTX, LHHTX	
+ Thành viên khác	(35)	Thành viên	
<b>4. Công tác bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho thành viên</b>			
- Tư vấn, hướng dẫn pháp lý	(36)	Lượt	
- Giải quyết khiếu nại, tố cáo	(37)	Vụ việc	
<b>5. Công tác tư vấn, hỗ trợ HTX, LHHTX</b>			
<b>5.1. Thành lập mới HTX, LHHTX</b>			
- Số lượng HTX	(38)	HTX	
- Số lượng LHHTX	(39)	LHHTX	
- Tổng kinh phí hỗ trợ	(40)	Trđ	
<b>5.2. Đào tạo, bồi dưỡng</b>			
- Số lớp	(41)	Lớp	
- Số lượt người tham gia	(42)	Lượt	
- Tổng kinh phí hỗ trợ	(43)	Trđ	
<b>5.3. Hỗ trợ HTX về tín dụng</b>			
- Từ Quỹ hỗ trợ phát triển HTX			
+ Số HTX	(44)	HTX	
+ Kinh phí	(45)	Trđ	
- Từ Quỹ cho vay giải quyết việc làm			
+ Số lượt HTX	(46)	HTX	
+ Tổng số tiền vay	(47)	Trđ	
- Từ ngân hàng chính sách xã hội			
+ Số lượt HTX	(48)	Lượt	
+ Tổng số tiền vay	(49)	Trđ	
- Từ nguồn khác			
+ Số lượt HTX	(50)	Lượt	

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Mã chỉ tiêu</b>	<b>Đvt</b>	<b>Số lượng</b>
+ Kinh phí	(51)	Trđ	
<b>5.4. Hỗ trợ khoa học công nghệ</b>			
- Số lượt HTX	(52)	Lượt	
- Kinh phí	(53)	Trđ	
<b>5.5. Hỗ trợ xây dựng HTX sản xuất gắn với chuỗi giá trị</b>			
- Số HTX	(54)	HTX	
- Kinh phí			
+ Kinh phí Trung ương	(55)	Trđ	
+ Kinh phí địa phương	(56)	Trđ	
<b>5.6. Chính sách hỗ trợ khác (nêu cụ thể chính sách và kinh phí)</b>	(57)		

**Ghi chú:**

- Báo cáo bản cứng gửi về Văn phòng Liên minh HTX Việt Nam và bản mềm gửi về Trung tâm thông tin tuyên truyền Liên minh HTX Việt Nam theo địa chỉ email: [thongtin@vca.org.vn](mailto:thongtin@vca.org.vn).
- Đối với báo cáo tháng gửi trước 25 hàng tháng.

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Liên minh HTX ;
- Lưu:...

.....ngày.....tháng....năm....  
**CHỦ TỊCH**  
**LIÊN MINH HTX TỈNH, THÀNH PHỐ**  
*(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)*

**BÁO CÁO...**  
**TÌNH HÌNH KINH TẾ TẬP THỂ, HỢP TÁC XÃ CỦA TỈNH, THÀNH PHỐ...**

Chi tiêu	Mã chỉ tiêu	Đvt	Số lượng
<b>I. HỢP TÁC XÃ (HTX)</b>			
<b>1. Số lượng Hợp tác xã</b>			
<b>1.1. Hợp tác xã nông nghiệp</b>	(1+2)	HTX	
- Số lượng HTX nông nghiệp đang hoạt động	(1)	HTX	
- Số lượng HTX nông nghiệp ngừng hoạt động	(2)	HTX	
<b>1.2. Tổng số HTX phi nông nghiệp (Không bao gồm QTDND)</b>	(3+4)	HTX	
- Số HTX phi nông nghiệp đang hoạt động	(3)	HTX	
- Số HTX phi nông nghiệp ngừng hoạt động	(4)	HTX	
<b>1.3. Quỹ tín dụng nhân dân</b>	(5+6)	QTDND	
- Số QTDND đang hoạt động	(5)	QTDND	
- Số QTDND ngừng hoạt động	(6)	QTDND	
<b>2. Số lượng HTX thành lập mới trong quý</b>	(7+8+9)		
- Số lượng HTX nông nghiệp	(7)	HTX	
- Số lượng HTX phi nông nghiệp (không bao gồm QTDND)	(8)	HTX	
- Số lượng QTDND	(9)	QTDND	
<b>3. Số lượng HTX giải thể trong quý</b>	(10+11+12)	HTX	
- Số lượng HTX nông nghiệp	(10)	HTX	
- Số lượng HTX phi nông nghiệp (không bao gồm QTDND)	(11)	HTX	
- Số lượng QTDND	(12)	QTDND	
<b>4. Tổng số thành viên của HTX</b>	(13+14+15)	Người	
- Số lượng thành viên HTX nông nghiệp	(13)	Người	
- Số lượng thành viên HTX phi nông nghiệp (không bao gồm QTDND)	(14)	Người	
- Số lượng thành viên của QTDND	(15)	Người	
<b>5. Tổng số lao động trong HTX</b>	(16+17)		
- Tổng số lao động là thành viên của HTX	(16)	Người	
- Tổng số lao động không phải là thành viên của HTX	(17)	Người	
<b>6. Vốn điều lệ của HTX</b>	(18+19+20)	Triệu đồng	
- Tổng số vốn điều lệ của HTX nông nghiệp	(18)	Triệu đồng	
- Tổng số vốn điều lệ của HTX phi nông nghiệp (không bao gồm QTDND)	(19)	Triệu đồng	
- Tổng số vốn điều lệ của QTDND	(20)	Triệu đồng	
<b>7. Tài sản của HTX</b>	(21+22)	Triệu đồng	
- Tổng tài sản không chia của HTX	(21)	Triệu đồng	
- Tổng tài sản được chia của HTX	(22)	Triệu đồng	

Chỉ tiêu	Mã chỉ tiêu	Đvt	Số lượng
<b>8. Số HTX bị ảnh hưởng thiên tai, dịch bệnh</b>	(23+24+25+26)	HTX	
- Dịch bệnh Covid-19	(23)	HTX	
- Dịch bệnh liên quan đến chăn nuôi	(24)	HTX	
- Thiên tai lũ lụt	(25)	HTX	
- Khác	(26)	HTX	
<b>II. TỔ HỢP TÁC (THT)</b>			
<b>1. Số lượng Tổ hợp tác</b>	(27+28)	THT	
- Tổng số Tổ hợp tác trong lĩnh vực nông nghiệp	(27)	THT	
- Tổng số Tổ hợp tác trong lĩnh vực phi nông nghiệp	(28)	THT	
<b>2. Tổng số Tổ hợp tác phát triển thành HTX trong quý</b>	(29)	THT	
<b>3. Tổng số Tổ hợp tác thành lập mới trong quý</b>	(30)	THT	
<b>4. Tổng số Tổ hợp tác giải thể trong quý</b>	(31)	THT	
<b>III. LIÊN HIỆP HỢP TÁC XÃ (LHHTX)</b>			
<b>1. Số lượng Liên hiệp HTX</b>	(32+33)	LHHTX	
- Tổng số LHHTX trong lĩnh vực nông nghiệp	(32)	LHHTX	
- Tổng số LHHTX trong lĩnh vực phi nông nghiệp	(33)	LHHTX	
<b>2. Tổng số LHHTX thành lập mới trong quý</b>	(34)	LHHTX	
<b>3. Tổng số LHHTX giải thể trong quý</b>	(35)	LHHTX	
<b>4. Tổng số vốn điều lệ LHHTX</b>	(36)	Triệu đồng	
<b>5. Tổng số tài sản của LHHTX</b>	(37)	Triệu đồng	
<b>6. Tổng số thành viên của LHHTX</b>	(38)	HTX	
<b>7. Tổng số lao động của LHHTX</b>	(39)	Người	
<b>IV. CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI</b>			
<b>1. Số xã đạt tiêu chuẩn nông thôn mới</b>	(40)	Xã	
<b>2. Số xã đạt tiêu chí “Tổ chức sản xuất”</b>	(41)	Xã	
<b>3. Số xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao</b>	(42)	Xã	
<b>4. Số huyện đạt chuẩn nông thôn mới</b>	(43)	Huyện	
<b>V. CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ</b>			
<b>1. Chính sách đào tạo, bồi dưỡng</b>			
- Số lượng văn bản chính sách	(44)	Văn bản	
- Kinh phí	(45)	Triệu đồng	
<b>2. Xúc tiến thương mại</b>			
- Số lượng văn bản chính sách	(46)	Văn bản	
- Kinh phí	(47)	Triệu đồng	
<b>3. Ứng dụng khoa học, kỹ thuật</b>			
- Số lượng văn bản chính sách	(48)	Văn bản	
- Kinh phí	(49)	Triệu đồng	
<b>4. Thành lập mới, tổ chức lại hoạt động của HTX</b>			
- Số lượng văn bản chính sách	(50)	Văn bản	

Chỉ tiêu	Mã chỉ tiêu	Đvt	Số lượng
- Kinh phí	(51)	Triệu đồng	
<b>5. Hỗ trợ đầu tư kết cấu hạ tầng</b>			
- Số lượng văn bản chính sách	(52)	Văn bản	
- Kinh phí	(53)	Triệu đồng	
<b>6. Hỗ trợ vốn, giống khi gặp khó khăn, thiên tai, dịch bệnh</b>			
- Số lượng văn bản chính sách	(54)	Văn bản	
- Kinh phí	(55)	Triệu đồng	
<b>7. Hỗ trợ chế biến sản phẩm</b>			
- Số lượng văn bản chính sách	(56)	Văn bản	
- Kinh phí	(57)	Triệu đồng	
<b>8. Chính sách tạo điều kiện tham gia các chương trình mục tiêu, chương trình phát triển kinh tế - xã hội</b>			
- Số lượng văn bản chính sách	(58)	Văn bản	
- Kinh phí	(59)	Triệu đồng	
<b>9. Chính sách hỗ trợ khác (nêu cụ thể chính sách và kinh phí hỗ trợ).</b>	(60)		

**Ghi chú:**

- Báo cáo bản cứng gửi về Văn phòng Liên minh HTX Việt Nam và bản mềm gửi về Trung tâm thông tin tuyên truyền Liên minh HTX Việt Nam theo địa chỉ email: thongtin@vca.org.vn.
- Đối với báo cáo tháng gửi trước 20 của tháng cuối quý I.
- Đối với báo cáo 9 tháng gửi trước ngày 10/9 hàng năm.

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Liên minh HTX ;
- Lưu:...

.....,ngày.....tháng....năm....

**CHỦ TỊCH**  
**LIÊN MINH HTX TỈNH, THÀNH PHỐ**  
*(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)*











Chỉ tiêu	Mã chỉ tiêu	Đvt	Tổng số	Nông nghiệp							Phi nông nghiệp						
				Trồng trọt	Chăn nuôi	Lâm Nghiệp	Thủy sản	Diêm nghiệp	Nước sạch nông thôn	Nông nghiệp tổng hợp	CN-TTCN	TMDV	Vận tải	Xây dựng	Môi trường	Quỹ TDND	Khác
<b>8. Chính sách tạo điều kiện tham gia các chương trình mục tiêu, chương trình phát triển kinh tế - xã hội</b>																	
- Số lượng văn bản chính sách	(53)	Văn bản															
- Kinh phí	(54)	Triệu đồng															
<b>9. Chính sách khác...(nêu cụ thể và kinh phí hỗ trợ)</b>	(55)																

**Ghi chú:** Báo cáo bản cứng gửi về Văn phòng Liên minh HTX Việt Nam và bản mềm gửi về Trung tâm thông tin tuyên truyền Liên minh HTX Việt Nam theo địa chỉ email: [thongtin@vca.org.vn](mailto:thongtin@vca.org.vn) trước ngày 10/6 hàng năm.

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Liên minh HTX ;
- Lưu:...

.....,ngày.....tháng....năm....

**CHỦ TỊCH**

**LIÊN MINH HTX TỈNH, THÀNH PHỐ**

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

**BÁO CÁO**  
**TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA LIÊN MINH HTX TỈNH, THÀNH PHỐ.....**

Chỉ tiêu	Mã chỉ tiêu	Đvt	Số lượng
<b>1. Công tác tham mưu, phối hợp và tổ chức thực hiện nhiệm vụ phát triển KTTT, HTX</b>			
- Tham mưu cho cấp ủy, chính quyền ban hành văn bản, chính sách hỗ trợ HTX (Chỉ thị, Nghị quyết, Chương trình hành động, Kế hoạch thực hiện...)	(1)	Văn bản	
- Ký kết chương trình phối hợp với các sở, ngành, tổ chức tại địa phương	(2)	Chương trình phối hợp	
- Tham gia Ban Chỉ đạo đổi mới, phát triển KTTT, HTX với vai trò:			
+ Thành viên thường trực	(3)	Thành viên	
+ Thành viên	(4)	Thành viên	
- Tham gia Ban Chỉ đạo các chương trình MTQG			
+ Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới	(5)	Thành viên	
+ Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững	(6)	Thành viên	
+ Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030	(7)	Thành viên	
<b>2. Tuyên truyền phát triển HTX và hoạt động Liên minh HTX; phát triển thành viên của Liên minh HTX</b>			
<b>2.1. Tuyên truyền</b>			
- Số phóng sự (phát thanh, truyền hình)	(8)	Phóng sự	
- Số bài báo (báo in, báo điện tử)	(9)	Bài báo	
- Số bản tin	(10)	Bản tin	
- Số tay tuyên truyền	(11)	Số tay	
- Hội nghị tuyên truyền	(12)	Hội nghị	
- Tổng kinh phí tuyên truyền phát triển HTX	(13)	Triệu đồng	
<b>2.2. Phát triển thành viên của Liên minh HTX</b>			
- Tổng số thành viên	(14)	Đơn vị	
- Thành viên là HTX, LHHTX	(15)	Đơn vị	
- Thành viên kết nạp mới			
+ HTX, LHHTX	(16)	HTX, LHHTX	
+ Thành viên khác	(17)	Đơn vị	
<b>3. Đại diện và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho thành viên</b>			
- Tư vấn, hướng dẫn pháp lý	(18)	Lượt	
- Giải quyết khiếu nại, tố cáo	(19)	Vụ việc	
<b>4. Công tác tư vấn, cung cấp dịch vụ hỗ trợ HTX</b>			
<b>4.1. Đào tạo, bồi dưỡng</b>			
- Số lớp	(20)	Lớp	
- Số lượt người tham gia	(21)	Lượt	
- Tổng kinh phí	(22)	Triệu đồng	
<b>4.2. Hỗ trợ thành lập mới HTX, LHHTX</b>			
- Số lượng HTX	(23)	HTX	

Chỉ tiêu	Mã chỉ tiêu	Đvt	Số lượng
- Số lượng LHHTX	(24)	LHHTX	
- Tổng kinh phí hỗ trợ	(25)	Triệu đồng	
<b>4.3. Hỗ trợ về khoa học công nghệ</b>			
- Số HTX	(26)	Lượt	
- Tổng kinh phí hỗ trợ	(27)	Triệu đồng	
<b>4.4. Hỗ trợ về tín dụng</b>			
- Từ Quỹ cho vay giải quyết việc làm			
+ Số lượt HTX	(28)	HTX	
+ Tổng số tiền vay	(29)	Trđ	
- Từ ngân hàng chính sách xã hội			
+ Số lượt HTX	(30)	Lượt	
+ Tổng số tiền vay	(31)	Trđ	
- Từ nguồn khác			
+ Số lượt HTX	(32)	Lượt	
+ Kinh phí	(33)	Trđ	
<b>4.5. Quỹ hỗ trợ phát triển HTX</b>			
- Vốn điều lệ theo quyết định thành lập	(34)	Triệu đồng	
- Số vốn hoạt động của Quỹ			
+ Tổng số vốn hoạt động của Quỹ	(35)	Triệu đồng	
+ Vốn điều lệ được cấp từ ngân sách	(36)	Triệu đồng	
+ Nguồn khác	(37)	Triệu đồng	
- Tổng doanh số cho vay Trong đó: + Tổng doanh số cho HTX nông nghiệp vay vốn		Triệu đồng Triệu đồng	
- Số lượt vay vốn Trong đó: + Số lượt HTX vay vốn + Số lượt THT và thành viên, thành viên HTX		Lượt Lượt Lượt	
- Dư nợ cuối kỳ báo cáo	(38)	Triệu đồng	
- Lãi suất cho vay đang áp dụng	(39)	Triệu đồng	
- Tỷ lệ % nợ quá hạn trên dư nợ	(40)	%	
- Khả năng thu hồi nợ quá hạn	(41)	%	
<b>4.6. Hỗ trợ xây dựng HTX, LHHTX sản xuất gắn với chuỗi giá trị</b>			
- Số HTX, LHHTX được hỗ trợ	(42)	HTX, LHHTX	
- Kinh phí			
+ Kinh phí Trung ương	(43)	Triệu đồng	
+ Kinh phí địa phương	(44)	Triệu đồng	
<b>4.7. Xúc tiến thương mại</b>			
- Hỗ trợ HTX, LHHTX tham gia hội chợ trong nước	(45)	HTX, LHHTX	
- Hỗ trợ HTX, LHHTX tham gia hội chợ quốc tế	(46)	HTX, LHHTX	
- Hỗ trợ HTX, LHHTX thực hiện khảo sát thị trường	(47)	HTX, LHHTX	
- Tổ chức hội nghị kết nối cung cầu giữa HTX với doanh nghiệp	(48)	Hội nghị	
<b>4.8. Hỗ trợ khác cho HTX</b>	(49)		
<b>5. Hợp tác quốc tế</b>			
<b>5.1. Số dự án hợp tác quốc tế</b>			

Chỉ tiêu	Mã chỉ tiêu	Đvt	Số lượng
<b>Trong đó:</b>			
- Số HTX được hỗ trợ	(50)	HTX	
- Tổng kinh phí dự án	(51)	Triệu đồng	
<b>5.2. Số đoàn đi nước ngoài (tập huấn, trao đổi kinh nghiệm,...)</b>	(52)	Đoàn	
<b>5.3. Số người đi nước ngoài</b>			
- Số người của Liên minh HTX	(53)	Người	
- Số người của HTX	(54)	Người	
<b>5.4. Số đoàn quốc tế đến làm việc</b>		Đoàn	
<b>6. Công tác tổ chức cán bộ</b>			
<b>6.1. Số lượng cán bộ</b>			
- Số cán bộ trong biên chế	(55)	Cán bộ	
- Số cán bộ hợp đồng	(56)	Cán bộ	
<b>6.2. Trình độ cán bộ</b>			
- Trên đại học	(57)	Cán bộ	
- Đại học, cao đẳng	(58)	Cán bộ	
- Sơ cấp, Trung cấp	(59)	Cán bộ	
<b>7. Cơ sở vật chất của Liên minh HTX</b>			
<b>7.1. Trụ sở làm việc</b>			
- Do nhà nước cấp	(60)	m <sup>2</sup>	
- Đi thuê	(61)	m <sup>2</sup>	
- Khác	(62)	m <sup>2</sup>	
<b>7.2. Ô tô phục vụ công tác</b>			
- Được cấp	(63)	Chiếc	
- Tự mua	(64)	Chiếc	
- Nguồn khác	(65)	Chiếc	
<b>7.3. Thiết bị làm việc</b>			
- Máy tính (bao gồm máy tính để bàn và xách tay).	(66)	Máy	
- Máy in	(67)	Máy	
<b>8. Đào tạo cán bộ Liên minh HTX</b>			
- Số lớp	(68)	Lớp	
- Số lượt cán bộ được tham gia đào tạo	(69)	Cán bộ	
- Tổng kinh phí	(70)	Triệu đồng	
<b>9. Ngân sách hoạt động</b>			
- Ngân sách được cấp	(71)	Triệu đồng	
- Nguồn thu khác	(72)	Triệu đồng	
<b>10. Một số nội dung nổi bật khác...</b>			
<b>11. Khó khăn, vướng mắc trong tổ chức hoạt động của Liên minh HTX tỉnh và các HTX</b>			
- Sự quan tâm của Cấp ủy, chính quyền địa phương		<input type="checkbox"/> Có	<input type="checkbox"/> Không
- Cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển HTX		<input type="checkbox"/> Có	<input type="checkbox"/> Không
- Nguồn lực để thực hiện chính sách		<input type="checkbox"/> Có	<input type="checkbox"/> Không
- Đội ngũ cán bộ		<input type="checkbox"/> Có	<input type="checkbox"/> Không

<b>11. Khó khăn, vướng mắc trong tổ chức hoạt động của Liên minh HTX tỉnh và các HTX</b>		
- Điều kiện trang thiết bị làm việc	<input type="checkbox"/> Có	<input type="checkbox"/> Không
- Khó khăn khác: .....		

<b>12. Liệt kê tên chương trình, dự án thụ hưởng kinh phí Trung ương, địa phương đối với Liên minh HTX tỉnh, HTX</b>
.....

**Ghi chú:**

- Báo cáo bản cứng gửi về Văn phòng Liên minh HTX Việt Nam và bản mềm gửi về Trung tâm thông tin tuyên truyền Liên minh HTX Việt Nam theo địa chỉ email: [thongtin@vca.org.vn](mailto:thongtin@vca.org.vn).
- Đối với Báo cáo quý gửi trước ngày 20 của tháng cuối quý.
- Báo cáo 6 tháng gửi trước ngày 10/6 hàng năm.
- Báo cáo 9 tháng gửi trước ngày 10/9 hàng năm.
- Báo cáo năm gửi trước ngày 5/12 hàng năm.
- Nhóm chỉ tiêu số 9 – “*Ngân sách hoạt động*” chỉ tổng hợp trong báo cáo năm.

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Liên minh HTX ;
- Lưu:...

.....,ngày.....tháng....năm....

**CHỦ TỊCH**  
**LIÊN MINH HTX TỈNH, THÀNH PHỐ**  
*(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)*









Chi tiêu	Mã chi tiêu	Đvt	Tổng số	Nông nghiệp		CN-TTCN		Thương mại dịch vụ		Vận tải		Xây dựng		Môi trường		QTDND		Khác	
				Năm trước	Năm báo cáo	Năm trước	Năm báo cáo	Năm trước	Năm báo cáo	Năm trước	Năm báo cáo	Năm trước	Năm báo cáo	Năm trước	Năm báo cáo	Năm trước	Năm báo cáo	Năm trước	Năm báo cáo
- Số HTX được thụ hưởng	(104)	HTX																	
<b>6. Hỗ trợ vốn, giống khi gặp khó khăn, thiên tai, dịch bệnh</b>																			
- Số lượng văn bản chính sách	(105)	Văn bản																	
- Kinh phí	(106)	Trđ																	
- Số HTX được thụ hưởng	(107)	HTX																	
<b>7. Hỗ trợ chế biến sản phẩm</b>																			
- Số lượng văn bản chính sách	(108)	Văn bản																	
- Kinh phí	(109)	Trđ																	
- Số HTX được thụ hưởng	(110)	HTX																	
<b>8. Chính sách tạo điều kiện tham gia các chương trình mục tiêu, chương trình phát triển kinh tế - xã hội</b>																			
- Số lượng văn bản chính sách	(111)	Văn bản																	
- Kinh phí	(112)	Trđ																	
- Số HTX được thụ hưởng	(113)	HTX																	
<b>9. Chính sách khác (nêu cụ thể, kinh phí hỗ trợ)</b>	<b>(114)</b>																		

### Ghi chú:

- Đề nghị cung cấp danh sách HTX thành lập mới trong năm (tên HTX, địa chỉ, lĩnh vực hoạt động).
- Báo cáo bản cứng gửi về Văn phòng Liên minh HTX Việt Nam và bản mềm gửi về Trung tâm thông tin tuyên truyền Liên minh HTX Việt Nam theo địa chỉ email: [thongtin@vca.org.vn](mailto:thongtin@vca.org.vn) trước ngày 5/12 hàng năm.

### Nơi nhận:

- Văn phòng Liên minh HTX ;
- Lưu:...

.....,ngày.....tháng....năm....  
**CHỦ TỊCH**  
**LIÊN MINH HTX TỈNH, THÀNH PHỐ**  
*(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)*